

Số: 21839 /CT-TTHT
V/v chi phí mua tài sản thanh lý
của VPĐD không có hóa đơn

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH CIBES LIFT VIỆT NAM
(Địa chỉ: Phòng 303, tầng 3, tòa nhà HITC, số 239, đường Xuân Thủy;
MST: 0104923059)

Trả lời công văn số 01/CV/CIBES ngày 14/03/2019 của Công ty TNHH CIBES LIFT VIỆT NAM (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ quy định tại Luật Thương mại số 36/2005/QH11:

+ Tại Khoản 6 Điều 3 quy định về giải thích từ ngữ:

"6. Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam là đơn vị phụ thuộc của thương nhân nước ngoài, được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam để tìm hiểu thị trường và thực hiện một số hoạt động xúc tiến thương mại mà pháp luật Việt Nam cho phép."

+ Tại khoản 2 Điều 17 quy định về quyền của Văn phòng đại diện:

"2. Thuê trụ sở, thuê, mua các phương tiện, vật dụng cần thiết cho hoạt động của Văn phòng đại diện."

+ Tại Điều 18 quy định về nghĩa vụ của Văn phòng đại diện:

"1. Không được thực hiện hoạt động sinh lợi trực tiếp tại Việt Nam."

...

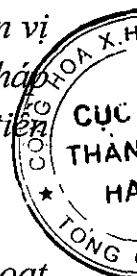
3. Không được giao kết hợp đồng, sửa đổi, bổ sung hợp đồng đã giao kết của thương nhân nước ngoài, trừ trường hợp Trưởng Văn phòng đại diện có giấy ủy quyền hợp pháp của thương nhân nước ngoài hoặc các trường hợp quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 17 của Luật này. ..."

+ Tại Điều 118 quy định về quyền trưng bày, giới thiệu hàng hóa, dịch vụ:

"2. Văn phòng đại diện của thương nhân không được trực tiếp trưng bày, giới thiệu hàng hóa, dịch vụ của thương nhân do mình đại diện, trừ việc trưng bày, giới thiệu tại trụ sở của Văn phòng đại diện đó. Trong trường hợp được thương nhân ủy quyền, Văn phòng đại diện có quyền ký hợp đồng với thương nhân kinh doanh dịch vụ trưng bày, giới thiệu hàng hóa, dịch vụ để thực hiện trưng bày, giới thiệu hàng hóa, dịch vụ cho thương nhân mà mình đại diện."

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật thuế GTGT:

+ Tại Điều 3 quy định về người nộp thuế:



“Người nộp thuế GTGT là tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT ở Việt Nam, không phân biệt ngành nghề, hình thức, tổ chức kinh doanh (sau đây gọi là cơ sở kinh doanh) và tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa, mua dịch vụ từ nước ngoài chịu thuế GTGT (sau đây gọi là người nhập khẩu)

...”

+ Tại Khoản 3 Điều 5 quy định các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT:

“3. Tổ chức, cá nhân không kinh doanh, không phải là người nộp thuế GTGT bán tài sản. ...”

- Căn cứ Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính quy định về người nộp thuế:

“Người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế (sau đây gọi là doanh nghiệp)...”

- Căn cứ Khoản 1 Điều 13 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính quy định về cấp hóa đơn do cơ quan thuế đặt in:

“1. Cơ quan thuế cấp hóa đơn cho các tổ chức không phải là doanh nghiệp, hộ và cá nhân không kinh doanh nhưng có phát sinh hoạt động bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ cần có hóa đơn để giao cho khách hàng.

Trường hợp tổ chức không phải là doanh nghiệp, hộ và cá nhân không kinh doanh bán hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc thuộc trường hợp không phải kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng thì cơ quan thuế không cấp hóa đơn. ...”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) quy định:

“ Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...2.4. Chi phí của doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ (không có hóa đơn, được phép lập Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01/TNDN kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC) nhưng không lập Bảng kê kèm theo chứng từ thanh toán cho người bán hàng, cung cấp dịch vụ trong các trường hợp:

- Mua hàng hóa là nông, lâm, thủy sản của người sản xuất, đánh bắt trực tiếp bán ra;

- Mua sản phẩm thủ công làm bằng đay, cói, tre, nứa, lá, song, mây, rom, vỏ dừa, sọ dừa hoặc nguyên liệu tận dụng từ sản phẩm nông nghiệp của người sản xuất thủ công không kinh doanh trực tiếp bán ra;

- Mua đất, đá, cát, sỏi của hộ, cá nhân tự khai thác trực tiếp bán ra;

- Mua phế liệu của người trực tiếp thu nhặt;

- Mua tài sản, dịch vụ của hộ, cá nhân không kinh doanh trực tiếp bán ra;

- Mua hàng hóa, dịch vụ của cá nhân, hộ kinh doanh (không bao gồm các trường hợp nêu trên) có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế giá trị gia tăng (100 triệu đồng/năm).

Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực. Doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ được phép lập Bảng kê và được tính vào chi phí được trừ. Các khoản chi phí này không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. Trường hợp giá mua hàng hóa, dịch vụ trên bảng kê cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua hàng thì cơ quan thuế căn cứ vào giá thị trường tại thời điểm mua hàng, dịch vụ cùng loại hoặc tương tự trên thị trường xác định lại mức giá để tính lại chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

....”

Căn cứ các quy định nêu trên và nội dung công văn, hồ sơ của Công ty, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời theo nguyên tắc như sau:

Văn phòng đại diện CIBES LIFT HOLDING AB tại Hà Nội là tổ chức không kinh doanh bán thanh lý tài sản là thiết bị văn phòng cho các đối tác tại Việt Nam thì không phải kê khai nộp thuế GTGT đối với số tài sản trên, cơ quan thuế không cấp hóa đơn lẻ cho trường hợp trên. (Nội dung này Cục Thuế TP Hà Nội đã có công văn số 72018/CT-TTHT ngày 29/10/2018 trả lời Văn phòng đại diện CIBES LIFT HOLDING AB tại Hà Nội).

Trường hợp Công ty TNHH CIBES LIFT VIỆT NAM (doanh nghiệp tại Việt Nam) mua tài sản thanh lý của Văn phòng đại diện CIBES LIFT HOLDING AB tại Hà Nội nếu khoản chi này đáp ứng đủ các điều kiện: thực tế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; có đủ chứng từ hợp pháp mang tên địa chỉ, mã số thuế của Công ty (trường hợp Văn phòng đại diện CIBES LIFT HOLDING AB tại Hà Nội không thuộc đối tượng được cơ quan thuế cấp hóa đơn lẻ thì Công ty phải có hồ sơ chứng từ chứng minh khoản chi phí trên như hợp đồng mua bán hàng hóa, Bảng kê hàng hóa dịch vụ mua vào không có hóa đơn GTGT theo mẫu 01/TNDN được ban

hành kèm theo Thông tư 78/2014/TT-BTC, chứng từ thanh toán cho bên bán, các giấy tờ liên quan chứng minh CIBES LIFT HOLDING AB tại Hà Nội là chủ sở hữu của hàng hóa, ...) thì Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Khoản chi phí nêu trên của Công ty không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. Trường hợp giá mua hàng hóa, dịch vụ trên bảng kê cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua hàng thì cơ quan thuế căn cứ vào giá thị trường tại thời điểm mua hàng, dịch vụ cùng loại hoặc tương tự trên thị trường xác định lại mức giá để tính lại chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế theo quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc đề nghị đơn vị liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1 để được hướng dẫn.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT1;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6; 3)

